

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

H

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH CAO BẰNG

Bản án số: 01/2018/HSST

Ngày 19/3/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nông Thị Huyền

2. Ông Lê Đại Tiến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đàm Đức Thụy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Cao Bằng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Văn C, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1990, tại xóm B, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm B, huyện P, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H và bà Hoàng Thị T; vợ, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 10/10/2016 bị Công an huyện Hà Quảng xử phạt vi phạm hành chính (hình thức phạt tiền) về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 24 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích); bị bắt từ ngày

02/11/2017. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Các bị hại:*

1. Ông Vy Văn C, sinh năm 1959

Trú tại: Xóm N, Xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt

2. Bà Lăng Thị P, sinh năm 1945

Trú tại: Xóm B, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt

3. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1965

Trú tại: Xóm B, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt

4. Bà Hoàng Thị My N, sinh năm 1995

Trú tại: Xóm B, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Mã Văn K, sinh năm 2002

Trú tại: Xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt

Người đại diện của người có nghĩa vụ liên quan Mã Văn K là: Bà Phùng Thị M, sinh năm 1987, Bí thư Đoàn xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt

2. Phùng Thị M, sinh năm 1985

Trú tại: Xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Sầm Thị B, sinh 1960

Trú tại: Xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt

2. Quách Văn Thực, sinh năm 1986

Trú tại: Xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt

3. Triệu Đức Toàn, sinh năm 1958

Trú tại: Xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong thời gian từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2017

Dương Văn C và Mã Văn K đã thực hiện nhiều lần trộm cắp gà và ngan, cụ thể là, lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 16/8/2017, Dương Văn C xuống nhà Mã Văn K rủ K đi chơi điện tử. Trên đường đi qua trước cửa nhà văn hóa xóm N, C nhìn thấy trang trại chăn nuôi của ông Vi Văn C, Xóm N, xã P, huyện H ở đằng sau nhà văn hóa thấy sáng đèn nhưng không có người trông coi nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C không nói gì với K mà tiến về phía trang trại, K cũng đi theo. Đến hàng rào, C bám cọc sắt trèo lên tường đá rồi chui vào khe hở của hàng rào, rào bằng thép B40 để vào trong trang trại, còn K đứng ở bên ngoài hàng rào đợi. Thấy trong trang trại có 01 đàn ngan khoảng 10 con, C bắt lấy 03 con ngan, mỗi con nặng khoảng 1,2 kg đem đến hàng rào đưa cho K, K đón lấy ngan, xong C trèo tường chui theo lối cũ ra khỏi trang trại. Khi ra khỏi trang trại thì C cầm 01 con ngan, còn K cầm 02 con rồi 02 người đi tìm người mua. Khi đi cách trang trại khoảng 50 mét thấy có 01 bao tải màu trắng đặt bên cạnh bờ suối, C và K cùng nhau lấy bao tải cho cả 03 con ngan vào bao và buộc miệng bao lại. Lúc này C lại nảy sinh ý định trộm thêm ngan nên đã để bao tải ngan lại và cùng K quay trở lại trang trại để tiếp tục trộm ngan. C trèo qua hàng rào theo lối cũ vào trong trang trại, còn K đứng ngoài hàng rào đợi. C bắt lấy 02 con ngan mỗi con nặng khoảng 1,2 kg đem đến hàng rào đưa cho K đón rồi trèo theo lối cũ ra khỏi trang trại. Đến chỗ để bao tải đựng 03 con ngan thì C cho cả 02 con ngan vừa trộm được vào bao tải, K là người vác bao tải ngan cùng C đi ra đường Hồ Chí Minh. Trên đường đi, K đặt bao tải xuống vì miệng bao không buộc nên để xổng 01 con ngan, còn lại 04 con C và K đi tìm người mua. C đem ngan hỏi bán cho ông Triệu Đức T và Quách Văn T cùng trú tại xóm N, xã P, huyện H nhưng 02 người này không mua. C và K tiếp tục mang ngan đến nhà Bà Phùng Thị M (cùng trú tại xóm N) để bán bà M mua với giá 50.000đ/01kg, tất cả 04 con ngan có 05 kg bà M mua với giá 250.000đ, xong C xin bà M thêm 20.000đ được bà M nhất trí cho. Tổng cộng C bán 04 con ngan được 270.000đ, số tiền này C chia cho K 20.000đ, còn lại C khác chi tiêu.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 19/8/2017, Dương Văn C xuống nhà Mã Văn K để rủ K đi đánh bắt cá. C và K đi bộ theo đường liên xã P – xã M. Khi đi qua nhà bà Lăng Thị P ở Bản B, xã P, huyện H thấy cửa nhà khóa không có ai nên C rủ K vào trộm gà và K đồng ý. Cả 02 cùng trèo tường để vào bên trong, rồi K tiếp tục trèo qua tường rào nhà kho đi vào bên trong nhà, còn C đứng đợi ở ngoài nhà kho. Nhìn thấy con gà mái ở trong chuồng K bắt trộm lấy được con gà nặng khoảng 2,5kg rồi đưa ra cho C đón, sau đó K quay lại lấy 01 chiếc bao tải màu trắng để đựng gà xong 02 người trèo qua hàng rào đi ra và về nhà ngủ. Sáng hôm sau C mang con gà đi xe buýt xuống thành phố Cao Bằng bán cho 01 người lạ được số tiền 200.000đ. Số tiền này C không chia cho K mà khác chi tiêu.

Lần thứ ba: Khoảng 22 giờ ngày 22/8/2017, C đến nhà K chơi rồi rủ K đi trộm cắp gà của nhà ông Trần Văn Đ, xóm B, xã P, huyện H và được K nhận lời.

Đến nhà Trần Văn Đ, C chỉ lối cho K đi vào bắt trộm con gà nhốt trong lồng để ở chuồng lợn trước cửa nhà, con gà mái tơ nặng khoảng 1,5kg. Sau đó K cho con gà vào trong bao tải nhặt được ở trên đường về rồi cả hai đi về nhà K ngủ. Sáng hôm sau C mang con gà đi xe buýt xuống thành phố Cao Bằng bán cho 01 người lạ được số tiền 100.000đ. Số tiền này C khác chi tiêu, không chia cho.

Lần thứ tư: Trong tháng 10/2017 (C không nhớ ngày cụ thể), khoảng 10 giờ, C đến nhà chị Hoàng Thị My N trú tại xóm B, xã P, huyện H, để trộm cắp gà. C quan sát thấy trong chuồng trâu đằng sau nhà có 01 con gà trống thiên đang tìm thức ăn, C bắt lấy con gà nặng khoảng 2,5kg. Sau đó C cởi áo đang mặc để gói con gà lại rồi đi ra đường Hồ Chí Minh, C gặp 01 người mua gà không biết tên, địa chỉ nên bán con gà cho người này được số tiền 200.000đ.

Để xác định giá trị số tài sản mà Dương Văn C cùng Mã Văn K đã trộm cắp được. Ngày 04/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ban hành Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 02 gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện để tiến hành định giá.

Kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện kết luận: 05 con ngan trị giá 434.000 đồng; 01 con gà mái tơ trị giá 180.000 đồng, 01 con gà mái trị giá 175.000 đồng; 01 con gà trống thiên trị giá 325.000 đồng. Tổng giá trị là 1.114.000đ (một triệu một trăm mười bốn ngàn đồng chẵn). Trong các lần trộm cắp tài sản, giá trị tài sản mà Dương Văn C cùng Mã Văn K trộm chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên hành vi trộm cắp của Dương Văn C thực hiện trong khi C bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản trong thời gian thời hiệu xử phạt hành chính chưa hết, cụ thể: Ngày 10 tháng 10 năm 2016 C bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính (hình thức phạt tiền). Hành vi của Dương Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, quy định tại Điều 138 BLHS nên ngày 08/12/2017 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Dương Văn C về tội: Trộm cắp tài sản.

Bản Cáo trạng số 01/CT-VKSHQ ngày 08 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, đã truy tố Dương Văn C về tội “Trộm cắp tài sản ” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản; đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 50; khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt: Dương Văn C, từ 12 tháng đến 16 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Con gà của bà Hoàng Thị My N đã lấy lại được, người mua gà với bị cáo không biết là ai, do vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Ý kiến của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, chỉ khuyên bị cáo cai nghiện và không trộm cắp tài sản của người khác nữa. Những người bị hại vắng mặt cũng đề nghị Tòa án xử vắng mặt, mọi lời khai đã có tại cơ quan điều tra.

Ý kiến của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xác nhận bị cáo đã khai thật thà chính xác. Người đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Mã Văn K chưa thành niên, khuyên K còn ít tuổi nên cố gắng lao động, sản xuất không được đi trộm tài sản của người khác như vậy.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì thêm về Quyết định truy tố của VKS. Lời nói sau cùng của bị cáo là mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

(1) Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, thể hiện như sau: Khoảng 19 giờ ngày 16/8/2017, Dương Văn C và Mã Văn K hai lần vào trại chăn nuôi của ông Vi Văn C, xóm N, xã P, huyện H trộm được 05 con ngan, do không buộc miệng bao tải bị sổng đi một con còn lại 04 con, bán cho bà M được 270.000đ. Khoảng 20 giờ ngày 19/8/2017 trộm 01 con gà của bà Lăng Thị P ở xóm B, xã P, huyện H, đi xe buýt xuống thành phố Cao Bằng bán cho một người lạ được số tiền là 200.000đ. Khoảng 22 giờ ngày 22/8/2017 trộm 01 con gà mái tơ của ông Trần Văn Đ, xóm B, xã P, huyện H, đi xe buýt xuống thành phố Cao Bằng bán cho người lạ được số tiền là 100.000đ. Trong tháng 10/2017 (không nhớ ngày cụ thể), khoảng 10 giờ, Châu trộm 01 con gà trống thiến của chị Hoàng Thị Mỹ N, xóm B, xã P, huyện H, bán cho một người không biết tên được số tiền là 200.000đ. Lời khai của bị cáo phù hợp với khai của các người bị hại về thời gian, địa điểm và tài sản mà bị cáo đã trộm cắp.

Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Mã Văn K đã khai nhận về thời gian, địa điểm, những lần K và bị cáo trộm cắp hoàn toàn phù hợp với nhau.

Lời khai của những người làm chứng như bà B, anh T, anh T đều trực tiếp nhìn thấy số ngan mà C đã trộm cắp được và biết rằng nhà C không nuôi ngan nên không mua.

Biên bản định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: 05 con ngan, 01 con gà mái tơ, 01 con gà mái; 01 con gà trống thiến. Tổng giá trị là 1.114.000đ (một triệu một trăm mười bốn ngàn đồng chẵn). Trong

các lần trộm cắp tài sản, giá trị tài sản mà Dương Văn C cùng Mã Văn K trộm chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên hành vi trộm cắp của Dương Văn C thực hiện trong khi C bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, trong thời gian thời hiệu xử phạt hành chính chưa hết, cụ thể: ngày 10 tháng 10 năm 2016 C bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính (hình thức phạt tiền). Qua phân tích, đánh giá nêu trên cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Dương Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 24 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong và được xóa án, nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học, mà tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội, trong một thời gian từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2017 bị cáo đã nhiều lần trộm cắp, các lần trộm giá trị tài sản chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp, do vậy các lần trộm giá trị tài sản ít nhưng cũng đủ yếu tố cấu thành tội phạm tội, nên cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Còn việc bị cáo rủ Mã Văn K là người chưa thành niên thực hiện hành vi trộm cắp, nhưng Mã Văn K không bị truy tố, vì vậy, không áp dụng tình tiết tăng nặng là (Xúi dục người chưa thành niên phạm tội) đối với bị cáo. Ngoài vụ án này, ngày 24/01/2018 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Cao Bằng. Nay xét xử là hành vi bị cáo đã thực hiện phạm tội trước đó, do vậy, cần áp dụng Điều 50; khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, trong gia đoạn điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại thay bị cáo cho các bị hại, đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ít cho gia đình và xã hội.

(2) Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 và đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận cũng như lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì thêm, biết thực hiện hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

(3) Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(4) Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có thu nhập gì, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

(5) Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong giai đoạn điều tra vụ thứ hai của bố bị cáo bà Đàm Thị N, đã thỏa thuận cùng với các bị hại (ông C, bà P, ông Đ) về việc bồi thường, các bị hại đều xác nhận đã được tiền bồi thường đầy đủ và không yêu cầu gì thêm, bà N cũng không yêu cầu Mã Văn K phải liên đới bồi thường. Còn bà Hoàng Thị My N, đã nhận lại được con gà, người mua con gà với bị cáo không biết là ai, do vậy, cần tịch thu số tiền 200.000đ của bị cáo C vì số tiền này do trộm cắp mà có, để vào sung công quỹ Nhà nước .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị M, mua với bị cáo 04 con ngan với giá 270.000đ, bà M không biết số ngan này do bị cáo trộm cắp đem bán, 04 con ngan bà đã đem thịt, nay không yêu cầu gì thêm.

(6) Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 50; Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 1999

Xử phạt: Dương Văn C 12 (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt bản án số: 01/2018/HSST, ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng là 12 (Mười hai) tháng tù. Hình phạt chung của hai bản án là 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 02/11/2017.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự. Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền do bị cáo Dương Văn C phạm tội mà có là 200.000đ. (Hai trăm ngàn đồng).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Dương Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh, huyện H;
- Công an huyện H;
- THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Trại giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã P;
- Bị cáo, các bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Sơn